

ĐÔI MẮT

Nguyễn Khắc Kinh (cựu học trò các trường Tiểu học Bàn cờ, trường Tiểu học Di-Chuyển Bàn Cờ và trường Tiểu học Phan Đình Phùng, khu Bàn Cờ, Sài Gòn, trước 1975) - cựu học sinh Trung học QGNT – Sài Gòn .

Tuyệt đại đa số người ta, ngay cả những loài vật, đều có hai con mắt, trừ những người hay vật bị dị tật mà thôi. Hai bộ phận này tuy nhỏ bé và chỉ chiếm một tỷ-lệ rất nhỏ của cả cơ-thể nhưng lại giữ vai-trò rất quan-trọng về nhiều mặt, cả về mặt cụ-thể lẫn trừu-tượng .



Khi một trẻ sơ sinh mới chào đời, ánh sáng bên ngoài sáng hơn bên trong bụng mẹ, nên em bé ít mở mắt, hoặc có mở mắt thì mắt cũng thường hấp-háy, trông rất dễ thương. Quý vị nào đã từng có con nhỏ và có một cuộc sống lứa đôi tương đối hòa-hợp hay hạnh-phúc, thì khi nhìn ánh mắt thơ dại của con mình sẽ thấy đẹp và đáng yêu vô cùng. Song có lẽ phải là con ruột, do chính cả hai vợ chồng phải hi-hục tạo ra thì mới ... thật sự trông đáng yêu !



Đôi mắt trẻ sơ sinh và những em bé khác lớn hơn chút ít thường chỉ có chức-năng chính là để nhìn và để khóc. Tuy nhiên, các em bé cũng biểu-lộ cảm-xúc của mình qua ánh mắt nữa.

Song khi lớn dần lên và trưởng thành, đôi mắt lại giữ thêm nhiều vai-trò khác hay

phát-triển được nhiều khả-năng khác nhau.

Về mặt giới-tính, đôi mắt của nam giới thường ít được đề-cập đến nhiều ngoài một số nét đại khái như: nghiêm-nghị, nghiêm-khắc, đở ngẫu dục-vọng, mắt tóe lửa, lạnh-lùng, v.v. ... nói chung là ít có gì đẹp hay hấp-dẫn cả. Trong khi đó, đôi mắt



của nữ giới được ca tụng nhiều hơn qua thơ văn với những đôi mắt đẹp, dịu-dàng, mơ-màng, ngây-thơ như mắt nai, v.v. Có lẽ nhiều

bậc nam tử đã từng cảm thấy lòng băng khuâng ít nhiều khi đọc nhà thơ Quang Dũng tả đôi mắt người thiếu nữ Sơn Tây chạy loạn :

“Đôi mắt người Sơn Tây

U-ẩn chiều lưu-lạc ... “

Và Ngụy Công Tử (bút hiệu) lúc còn kẹt ở thành Hồ, đã phóng ... thơ thành ra:

“Đôi mắt người Việt Nam

U-ẩn chiều lưu-lạc”

để tả đôi mắt của một số người ty-nạn Việt Nam vào thời bấy giờ và đang sống bơ-vơ, lạc-lỡng, u-ẩn nơi những vùng đất mới, với những chia-lìa, mất-mát sau một cuộc bể dâu, hay sau những cảnh đời dâu bể. Do đó, bài này sẽ chú trọng nhiều về đôi mắt của phái đẹp thôi.



Song có điều lạ là con cá ươn là con cá đã chết, đã bắt đầu có mùi hôi, thì đôi mắt cá phải xấu chứ. Thế mà thi sĩ Nguyễn Sa đã dùng đôi mắt ... con cá chết ... mà ví với đôi mắt của

phu nhân ông thì ông quả là can-đảm hay “xâm mình” thật.

“Sao hôm nay Nga buồn như một con chó ốm.

Như con mèo ngái ngủ trên tay anh,

Đôi mắt cá ươn như sắp sửa se mình,

Để anh giận, sao chẳng là nước biển”

Có lẽ cả hai ông bà đều là dân Tây học và cùng du học bên Tây, nên tinh-thần phóng-khoáng hơn chẳng ? Bởi thế, sự so-sánh đôi mắt của bà với mắt cá ươn có lẽ đã không bị bà xem là sự xúc-phạm, mà có thể còn được xem là sự lãng-mạn đáng yêu mà ông dành cho bà.

Tuy nhiên, nếu cùng thời ấy mà tại Việt Nam, có vị tu mi nam tử nào dám đem đôi mắt người yêu của mình mà ví với mắt cá ươn thì e có mà rắc-rối to. Hoặc có đáng phu quân nào lỡ dại gọi đôi mắt của phu nhân mình là mắt cá ươn thì dám bị cho “ăn chay” bất đắc dĩ ... Nhằm vị phu nhân nào hay hờn dỗi thì có thể dám cấm không cho phu quân chạm đến người ... đến cả mấy tháng trường lắm !



Đôi mắt không chỉ để nhìn ... mà còn để khóc . Khóc xem vậy mà cũng quan trọng không kém nhìn . Nhưng đàn ông con trai

mà khóc thì thường bị chê bai, trong nền văn hóa xưa nay. Nào là “con trai gì mà lớn rồi còn khóc !”, hay đàn ông, con trai gì mà hờn tí là khóc ... như tôi, chẳng hạn. Nhưng phụ nữ mà khóc thì lắm khi hậu-quả to lớn kinh-khủng, như cổ nhạc sĩ Trần Thiện Thanh đã tả “**Khi người yêu tôi khóc, trời cũng giăng sào ... Như**

tùng cơn mưa bão, xoáy trong tâm hồn ... Khi người yêu tôi khóc, thành phố buồn thiu ...” . Có người cho là nghệ-sĩ thường nói quá hay mô-tả quá đáng sự việc, chứ làm gì có phụ nữ nào khóc đến nỗi “**trời cũng giăng sào**” hay làm cho “**thành phố buồn thiu**” được. Nhưng thực-tế cho thấy, không thiếu các đấng mày râu đã phải lằng-xăng lít-xít ... như gà mắc đề ... để dỗ-dành người yêu hay quý phu nhân, khi giọt châu lả-tả “**anh hứa yêu em suốt một đời ... anh hứa yêu em khắp cả người**” (phỏng lời nhạc bản *Khi người yêu tôi khóc* - Trần Thiện Thanh).



Nhưng trong các loại nước mắt ấy, có lẽ những giọt **lệ sào tương-tư** là có một giá-trị hay ý-nghĩa vô cùng đặc-biệt. Một nhà thơ đã tả giọt lệ đặc-biệt này trong một trường-hợp vô cùng đặc-biệt nữa như sau:

“ Tương-tư giọt lệ rơi năm trước... Mà đến năm sau chưa tới cảm ”. Thật là hết ý luôn!

Đôi mắt người phụ nữ lại còn được ví với nhiều sự vật hay được mô-tả với nhiều mỹ từ ... mà mấy tên con trai mới lớn, hay đàn ông cù-lần như tôi cũng khó mà biết được những đôi mắt ấy trông như thế nào. Thí dụ như: đôi mắt huyền, mắt phượng mày ngài, mắt liếc sắc như dao cau, “**... Mắt em như lá liễu. Đã cắt lòng anh một nhát dao**” (thơ Tế Hanh),... “**Muốn trốn em, mà trốn được nào ! Mắt em thâm gọi sắc như dao**” (thơ Huy Cận)... “**Mắt em là một dòng sông. Thuyền ta bơi lặng trong dòng mắt em**” ((thơ Lưu Trọng Lư) ... “**đôi mắt lá răm, lông mày lá liễu đáng trăm quan tiền.**”, Thật là điên cái đầu, mắt với mũi gì mà rắc-rối thế !



Đôi mắt cũng được vẽ nhiều trong hội họa. Trong đó có bức tranh nổi tiếng **Mona Lisa** của Leonardo da Vinci (1452-1519) vẽ hình một phụ nữ có đôi mắt rất lạ. Một số người cho rằng họ có cảm-tưởng là đôi mắt này cứ nhìn theo khi họ di-chuyển.

Ngoài chức-năng để nhìn và khóc, phụ nữ còn dùng đôi mắt để làm đẹp, không biết để làm đẹp cho mình ... vì mắt mình có nhìn thấy mắt mình được đâu khi đi đường, trừ khi soi gương ... hay để làm cho đàn ông é nhân chơi. Mắt một mí mở thành hai mí. Lông mi gắn thêm lông mi giả cho nó cong vút. Một số vị nữ lưu còn cạo sạch lông mày, rồi vẽ lông mày giả. Quanh mi mắt còn tô màu nữa. Sáng một màu, chiều một màu, tối đi ngủ một màu,

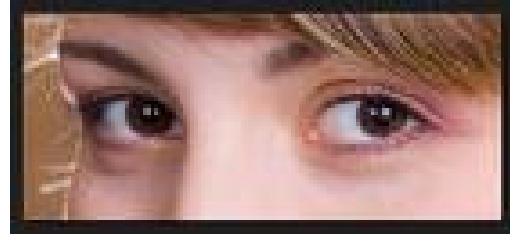


có khi tô mỗi mắt một màu, có lúc mi mắt trên một màu, mi mắt dưới màu khác ... cho nó có vẻ sành đời hay chịu chơi chăng ?

Mắt còn có nhiều khả-năng khác tùy người và tùy khả-năng tập luyện. Một số phụ nữ có tài **đá con nheo** khiến đàn ông không biết đứng tấn cho vững, dễ bị lão-đảo. Hoặc có một số phụ nữ có tài **hóp hỏn**, đàn ông con trai yếu bóng vía mà nhìn vào mắt họ là hỏn vía dễ bị lên mây lấm. Qua thơ Nhược Thu, ta thấy được khả-năng **hóp hỏn** của đôi mắt ấy:

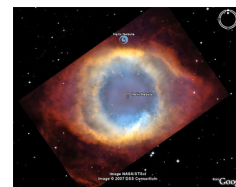
“Nhìn anh bói-rối , làm sao ấy

Khiến nửa hỏn anh ... lạc mất đường.”



Khi được tập-luyện đúng cách hoặc có khả-năng bẩm sinh, một số người còn luyện được **“thuật thôi miên”** (hypnotism). Những người này có thể dùng nhãn-lực làm mê-hoặc hay sai khiến người khác làm việc gì đó. Ngoài ra, một số tu sĩ hay đạo gia còn luyện được **“thần nhãn”** hay **“con mắt thứ ba”**, có thể nhìn thấy các sự việc hay hồn ma bóng quế mà người trần mắt thịt không nhìn thấy được.

Người và đa số sinh vật khác, nói chung, đều có mắt cả. Thế **Trời có mắt không** ? Trong đời sống, thỉnh thoảng chúng ta có nghe người này, người nọ khuyên răn hay hù dọa, đại ý là đừng có làm việc xấu hay ác-độc vì Trời có mắt đó, sẽ bị trừng phạt cho mà xem. Nhưng lại cũng có lắm lúc nghe tiếng than là Trời có mắt hay không mà không nhìn xuống nỗi khổ của cá-nhân hoặc tập-thể nào đó; hay sao Trời không nhìn thấy những việc làm thất nhân, ác đức của một số cá-nhân hay đảng nào đó để mà trừng-phạt đám người này. Nhưng một số hình ảnh mới chụp được hồi gần đây bằng nhiều phương-tiện khoa-học cho thấy trên bầu trời hay trong vũ-trụ cực kỳ xa-xăm có những hình ảnh chẳng biết có phải là **“Thiên nhãn”** hay không ?



Mắt người như vậy rồi, thế **người hành tinh** (aliens) thì mắt mũi ra sao ? Ai dám khẳng-định là không có người hành tinh, và bắt người khác phải tin là không có người hành tinh nào khác trong vũ-trụ vô

biên ? Nhiều chính-phủ trên thế-giới trước đây không chịu nhìn nhận là có người hành tinh đã từng thăm viếng địa cầu, hay đã có những cuộc tiếp-xúc ở mức độ nào đó, hay dưới hình-thức nào đó. Việc phủ nhận hay giữ kín hiện-tượng này có nhiều lý-do. Nhưng những bí-mật ấy đang dần dần hé mở hay các hồ-sơ liên-quan đang được bạch hóa dần, hoặc nhân-loại sẽ biết đến trong tương-lai gần hay xa mà thôi.



Ông Edgar Mitchell, cựu phi-hành gia hàng đầu của cơ-quan NASA Mỹ, là người đàn ông thứ 6 đặt chân lên mặt trăng từ phi-thuyền Apollo 14 vào năm 1971, ở

tuổi 77, đã khẳng-định rằng cơ-quan NASA đã liên-lạc với những “người” ngoài trái đất này, và đầu với mắt của họ giống như nhiều người đã chứng-kiến và mô-tả lại, dù chính-phủ Mỹ và NASA vẫn phủ nhận.

Ngoài các chức-năng của mắt như : nhìn, khóc, đá con nheo, hớp hồn, v.v. Trong nhiều năm gần đây, tại một số quốc-gia tân-tiến, **mắt còn được dùng để nhận-dạng con người**. Trước đây, các dấu tay (fingerprint) là dấu-hiệu chính để nhận dạng và phân-biệt người với người. Sau đó phát-triển thêm kỹ-thuật nhận-dạng bằng đặc-tính di-truyền cá-nhân DNA.. Tuy nhiên, hiện nay hai phương-pháp nhận dạng phổ-thông và được dùng nhiều nhất ở nhiều nơi trên thế-giới là nhận dạng bằng dấu vân tay và bằng mắt. Tôi muốn chia sẻ một số hiểu biết về hai cách nhận dạng này với các bạn nào chưa biết, vì thật ra không phải ai cũng có dịp để biết, cũng là điều bình thường.

Nhờ có nhiều dịp “vào tù ra khám”, nên tôi quen với hai phương-pháp kiểm-tra trên. Về kiểm-tra bằng dấu vân tay, khi bước qua cửa kiểm-soát của nhà tù, người vào để làm việc hay thăm viếng tù nhân phải để cả bàn tay phải lên một máy. Máy sẽ chụp và lưu-trữ dấu tay vào máy điện toán. Khi trở ra, lại phải để bàn tay lên một máy khác bên trong, để cho máy điện toán nhận dạng đúng vân tay mình thì cửa mới



mở cho ra.... Còn **nhận dạng bằng mắt** cũng tương tự. Người muốn vào phải để hai mắt nhìn vào một máy chụp mắt. Máy sẽ lưu-trữ hình ảnh mắt mình. Khi trở ra, lại phải để hai mắt vào một máy bên trong để máy nhận dạng cho đúng mắt mình khi vào thì mới ra cửa được.

Khi mắt người ta bị khiếm tật, như cận thị, viễn thị, loạn thị, mắt già, v.v. thì đeo kính để điều-chỉnh thị-lực là điều bình thường và nên đeo, nếu không muốn nói là phải đeo, nhất là khi lái xe. Ấy thế mà không thiếu gì người chẳng chịu đeo kính gì cả . Đi đâu hay có chuyện gì cần dùng kính đeo mắt để nhìn hay đọc cho rõ, thì không nhìn thấy được. Khi người quen gặp nhau ngoài đường, người này gật đầu chào hỏi, nhưng người kia mặt cứ tỉnh bơ, chả có biểu-hiệu gì cả... vì có thấy gì đâu !!! ... Toàn là mờ mờ nhân ảnh, ai cũng như ai vậy thôi. Cái lý do không chịu đeo kính là ... trông sợ già !!! ... Còn mấy vị không chịu đeo kính như vậy, chắc trông trẻ và đẹp trai hay đẹp gái hơn chẳng ?

Nhưng có phải việc đeo kính là làm mình già hay xấu đi không ? Có lẽ tùy người nghĩ nhưng không phải ai cũng nghĩ như vậy. Bản thân người viết, mắt mũi “gà mờ”, “mơ huyền” và “xấu sắc”. Nếu không đeo kính thì trông không giống con gì cả. May vì đôi mắt tật nguyên cần phải đeo kính, nên có người cho là trông có vẻ “trí thức”. Nhưng bù qua sót lại giữa cái xấu của đôi mắt và cái “vẻ ... trí thức” thành ra trông như “**nửa thức ... nửa ngủ**” ...Thiên nghĩ đeo kính như vậy cũng đâu có già hơn hay xấu hơn thêm được !



Ngay mới gần đây thôi, trong năm 2008, bà Sarah Palin, Thống Đốc tiểu bang Alaska của Hoa-Kỳ, và là ứng-viên Phó Tổng Thống được đề-cử của đảng Cộng Hoà Mỹ, đã đem lại cho xã-hội Mỹ và hình như nhiều nơi khác trên thế-giới ... một luồng gió mát với chiếc kính đeo mắt của bà. Và tại Mỹ, đã có những cuộc thi tuyển-lựa người giống bà nhất.

Như vậy, đeo kính có gì xấu đâu mà nhiều người, nhất là người Việt lại không chịu đeo. Chẳng lẽ thà cầm cây gậy quờ-quạng tìm đường đi còn hơn là phải đeo kính hay sao ?

Có người gọi **đôi mắt là cửa sổ của tâm-hồn**, nên muốn biết hay đoán một người ra sao, cứ nhìn vào đôi mắt họ cũng có thể đoán ra phần nào, tùy theo khả năng phán-đoán của người nhìn. Thật ra, còn có nhiều cách nhận-xét và phán-đoán người khác qua loại và màu sắc của y-



phục, nữ-trang, màu sắc tô mi mắt, màu son môi, màu má phấn, v.v. Song có lẽ với khá nhiều vị nữ lưu, không còn cách nào khác hơn để có thể nhận-xét hay phán-đoán phần nào ... người trước mặt ... bằng cách nhìn vào đôi mắt họ, vì không nhìn vào mắt như thế, thì còn biết nhìn vào cái gì nữa đây. **Nhưng nếu những vị này mà còn đeo kính đen ...** thì thật không còn biết phải làm sao !!!

“Nhìn nhau bối-rối làm sao ấy

Khiến cả hồn anh, chẳng thấy đường.”

(phỏng thơ Nhược Thu)



Melbourne, 26-1-2009, ngày Quốc Khánh Úc - mừng một tết Kỳ Sửu - tháng giữa mùa Hè tại Úc.



